TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **46/2018**/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2018 giữa:

***Người yêu cầu*: Chị Đào Hạnh V, sinh năm 1988**

HKTT: phường HM- quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.

Hiện trú tại: phường BĐ, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

***Và* anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1984**

HKTT: phường BĐ – quận Long Biên – TP. Hà Nội.

Hiện trú tại: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

***Người yêu cầu*: Chị Đào Hạnh V, sinh năm 1988**

HKTT: phường HM- quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.

Hiện trú tại: phường BĐ, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

***Và* anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1984**

HKTT: phường BĐ – quận Long Biên – TP. Hà Nội.

Hiện trú tại: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

2.Công nhận sự thỏa thuận của chị V, anh M như sau:

2.1. Về việc nuôi con**:** Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Viên T, sinh ngày 25/7/2014. Sau khi ly hôn, chị V được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu T. Anh M đóng góp phí tổn nuôi con cho chị V **6.000.000đ** *(sáu triệu đồng)/*tháng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí ly hôn: Anh M và chị V mỗi người phải chịu ***150.000 đồng*** *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Anh chị đã nộp mỗi người 150.000đ tiền tạm ứng lệ phí tại chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên theo biên lai tương ứng số 0000027 và 0000026 ngày 17/01/2018. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường BĐ, quận Long Biên, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 07/11/2012);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà